CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-315 /DBQG

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

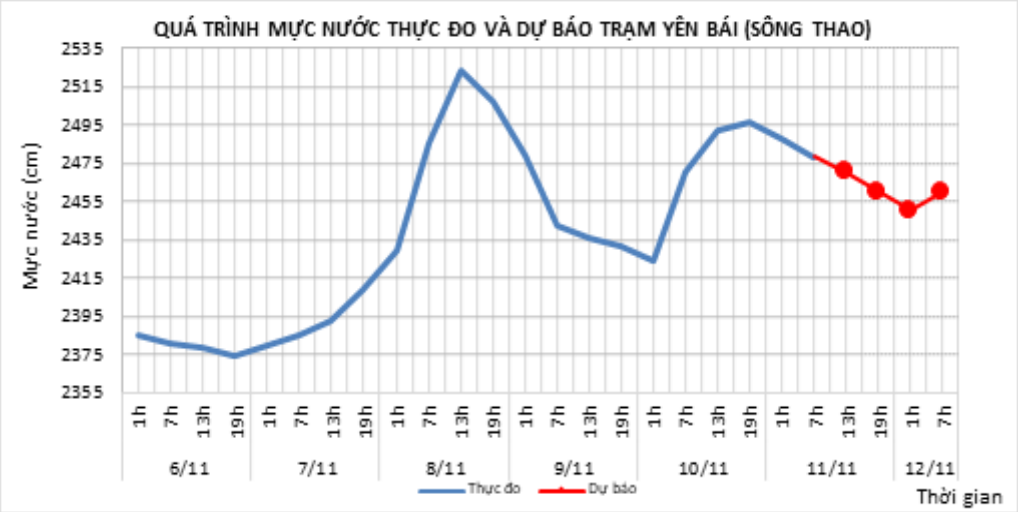
1.1. Sông Thao

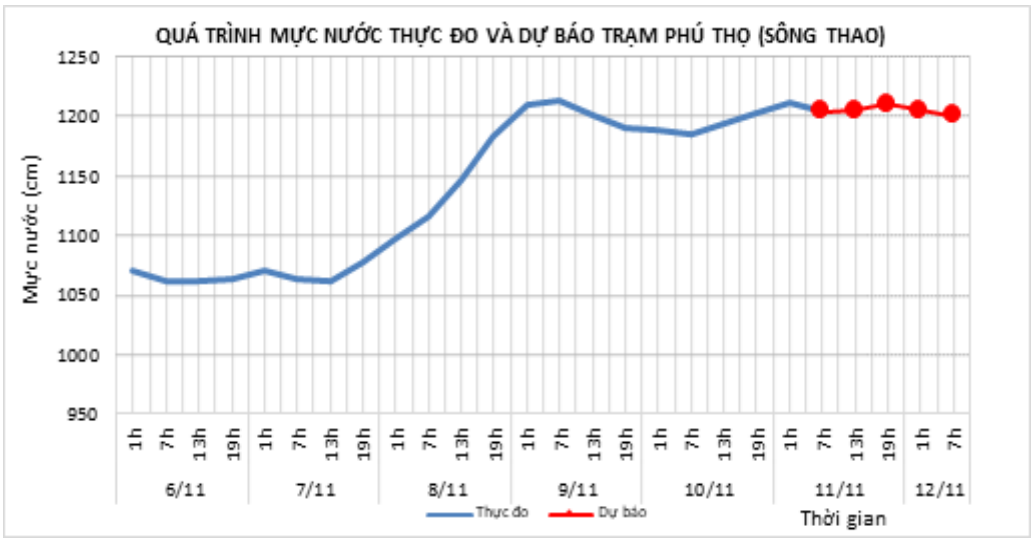
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.





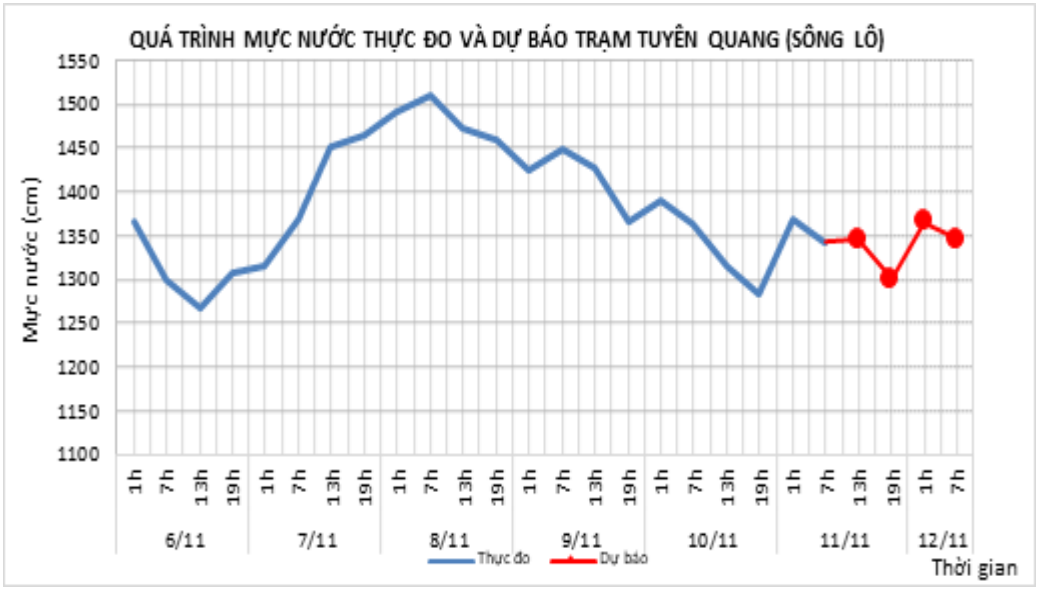
1.2. Sông Lô

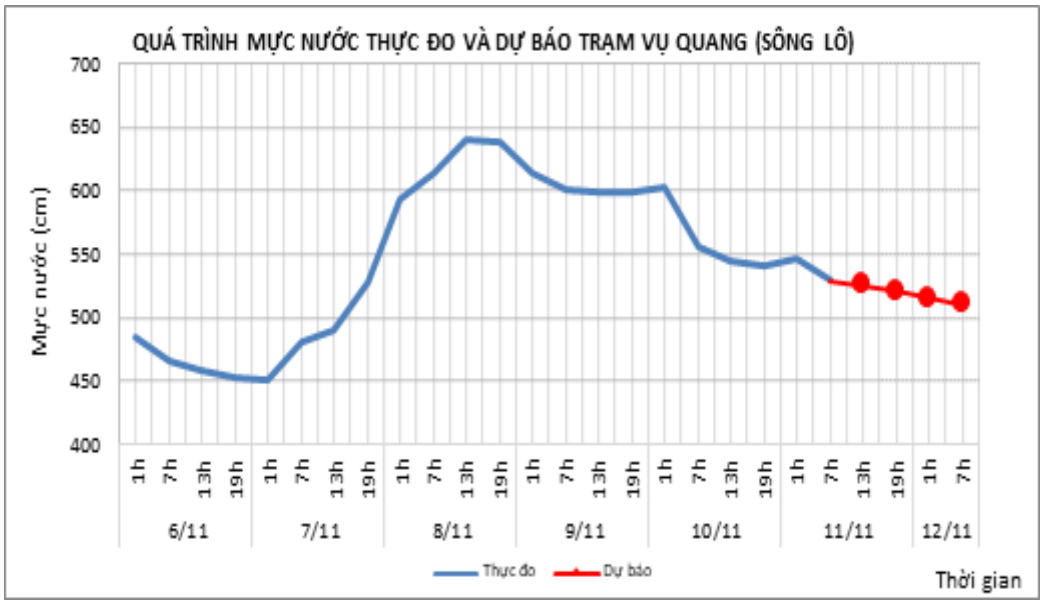
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.





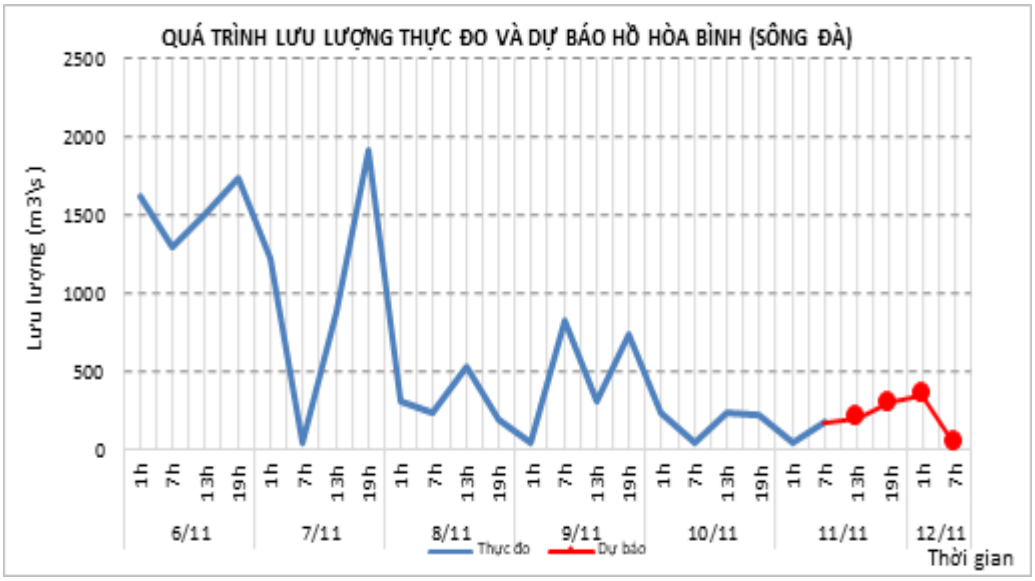
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.



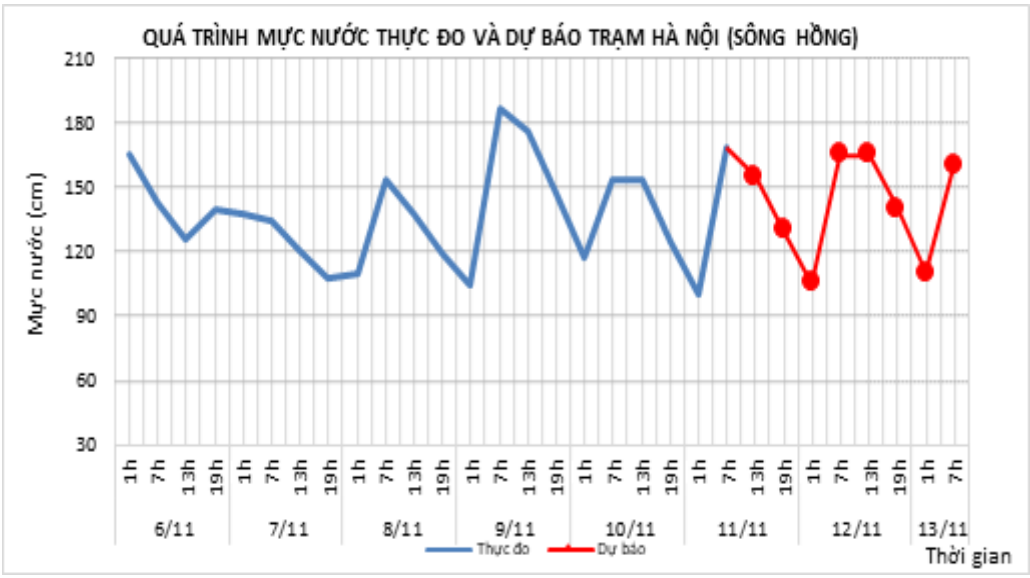
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

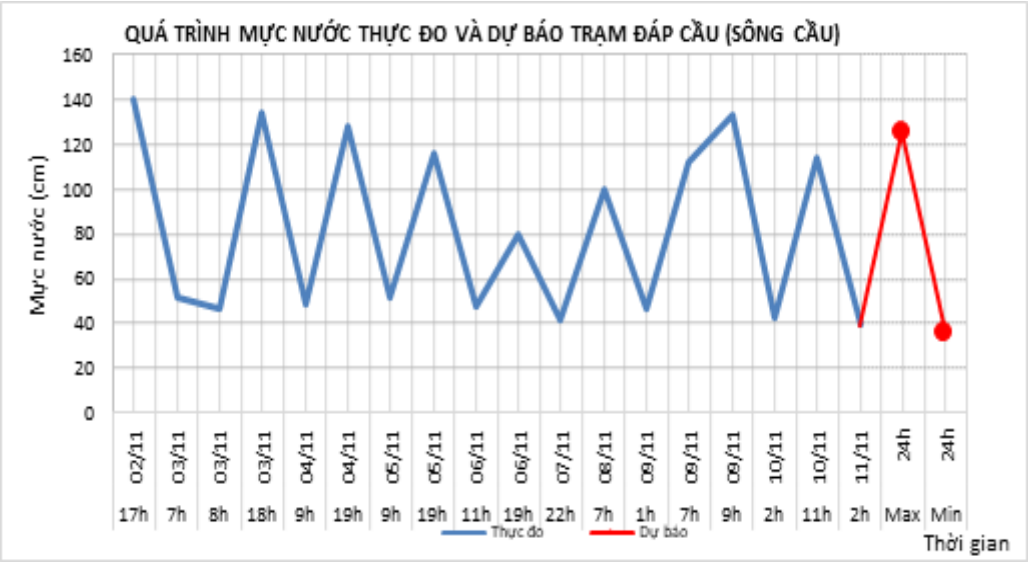
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



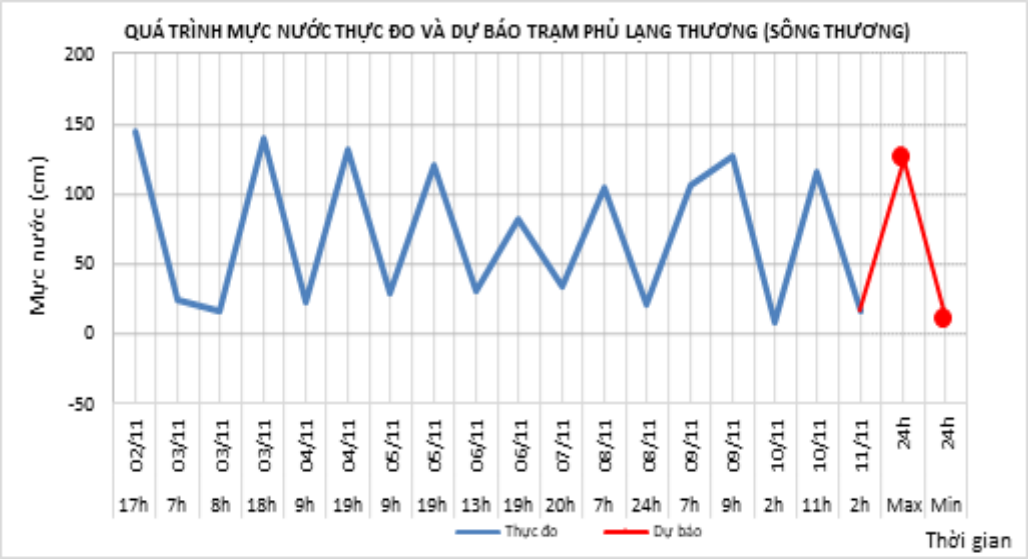
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.



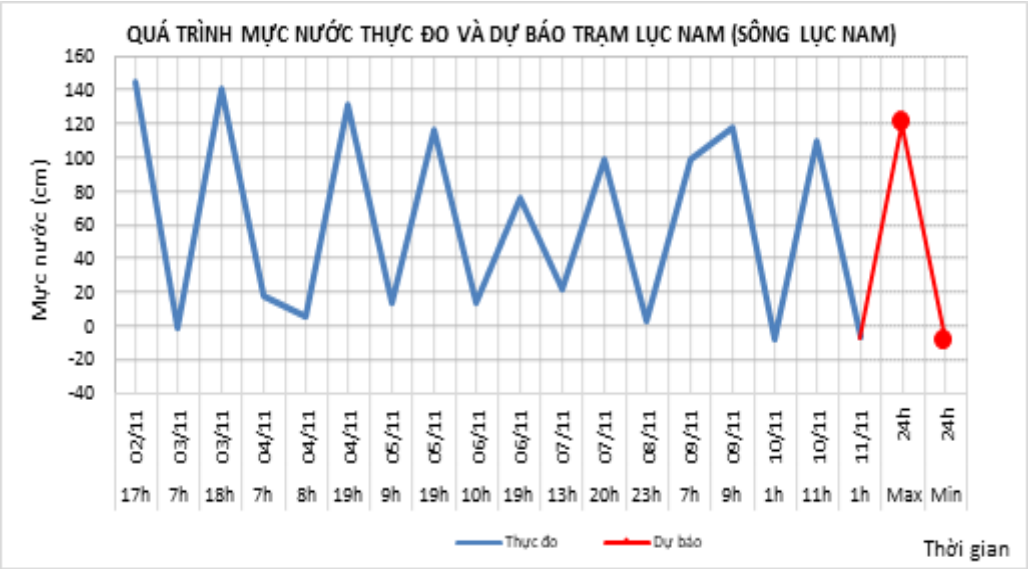
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.



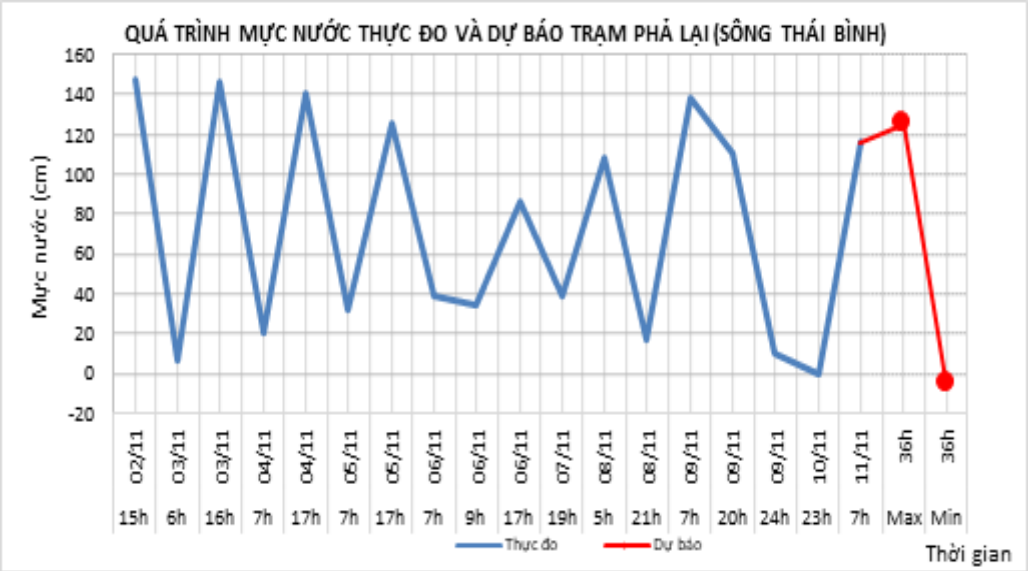
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,25m; thấp nhất là -0,05m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

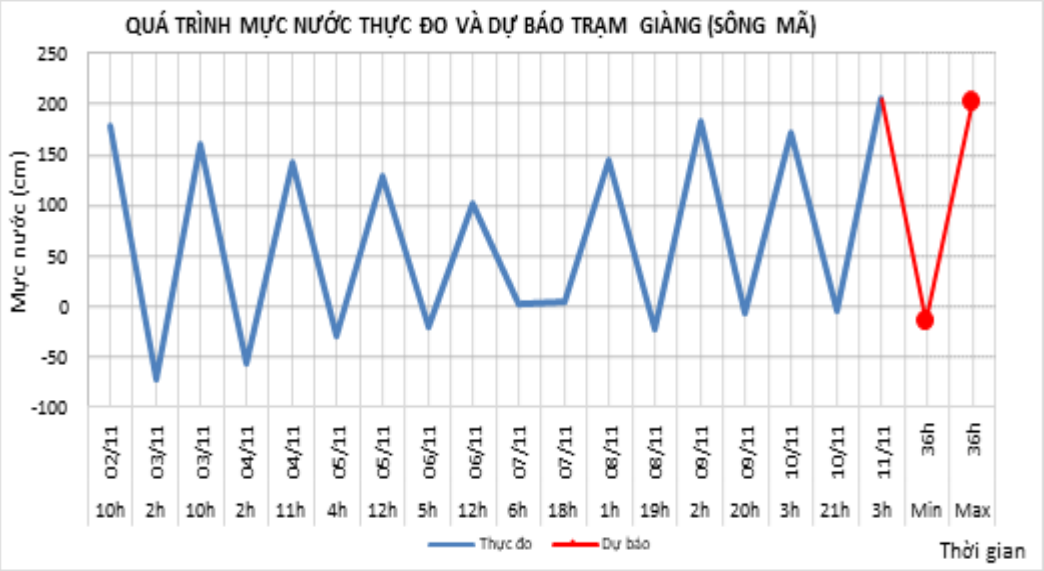
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



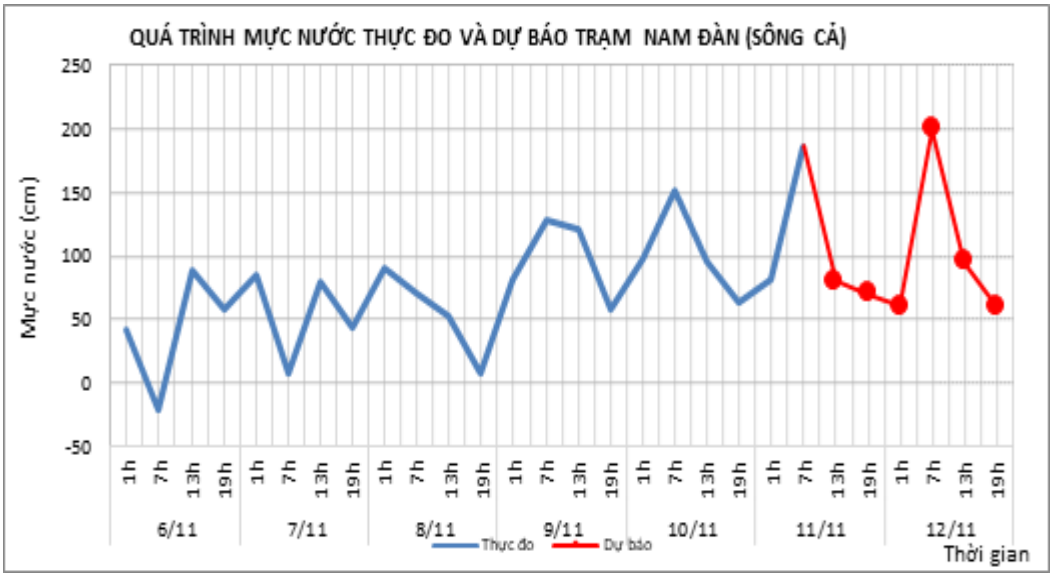
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.



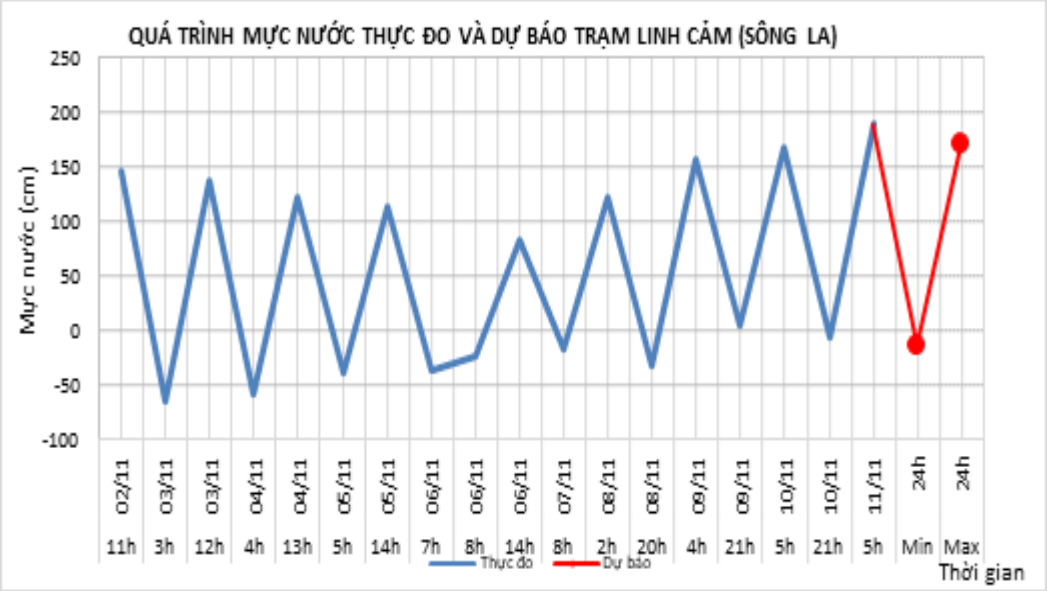
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.



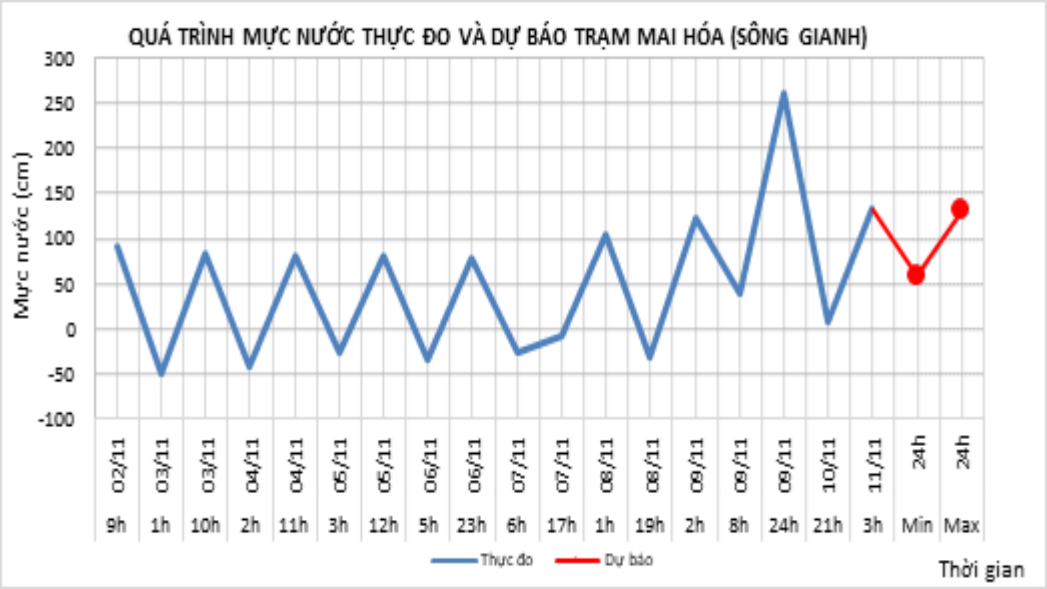
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông đang xuống, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu tiếp tục xuống, hạ lưu dao động theo triều.



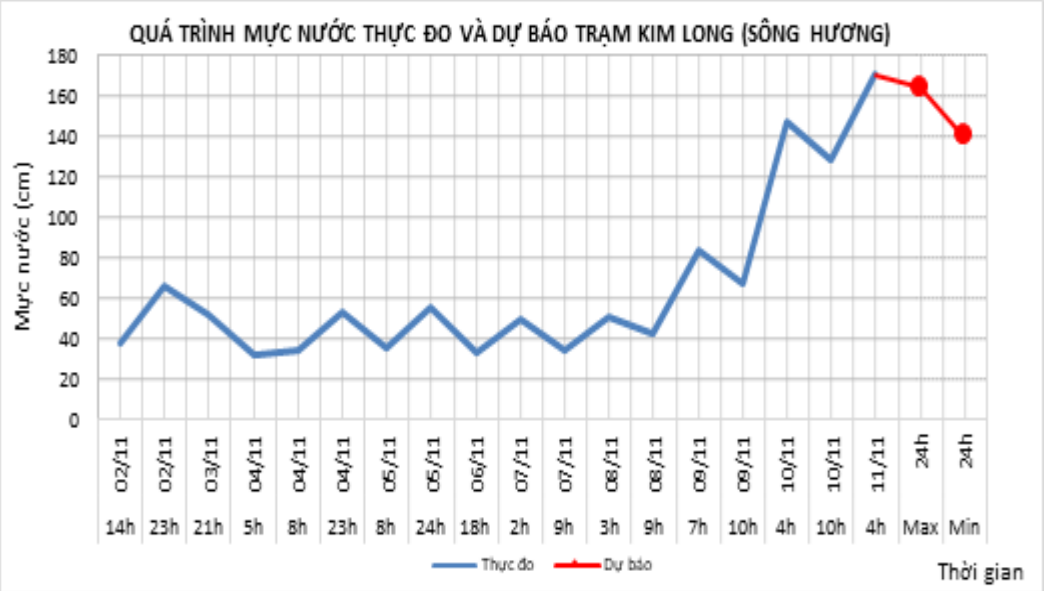
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên các sông đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ trên sông Hương tại Kim Long 1,71m (04h/11/11), dưới BĐ2 0,29m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên các sông dao động ở trên mức BĐ1.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

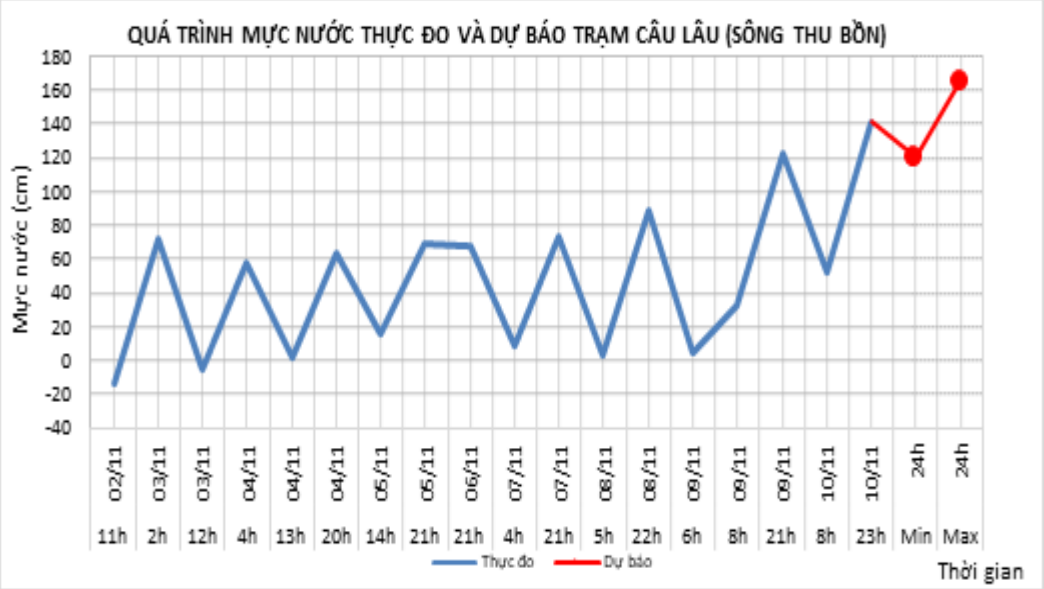
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước các sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông có dao động.



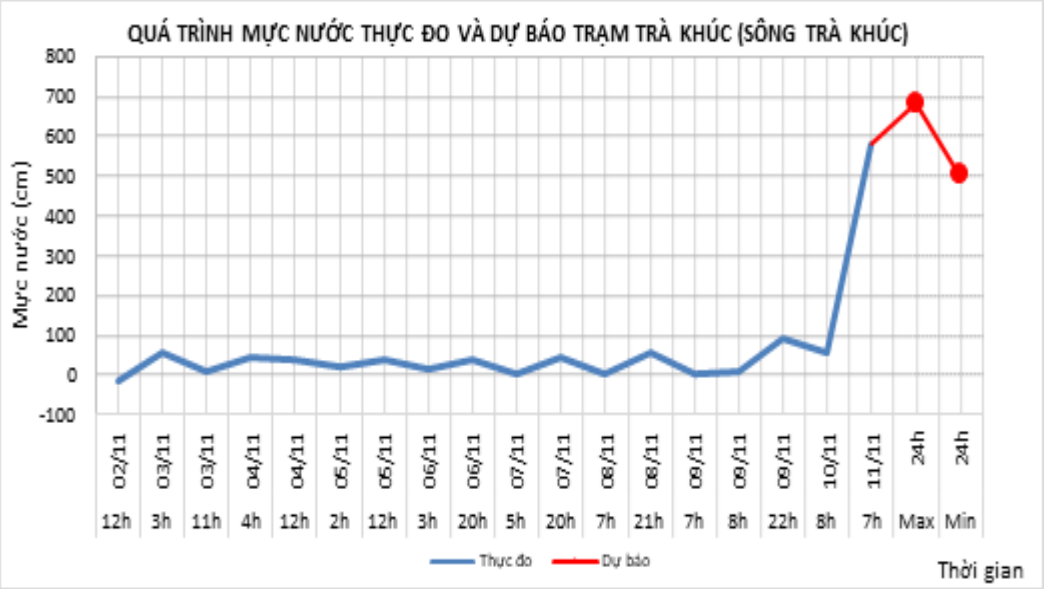
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Trà Khúc đang lên nhanh. Mực nước lúc 7h ngày 11/11, mực nước sông Trà Khúc tại trạm Trà Khúc là 5,81m, dưới BĐ3 0,69m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 6 giờ tới, lũ trên sông Trà Khúc tiếp tục lên và dao động ở trên mức BĐ3, sau đó xuống dần.



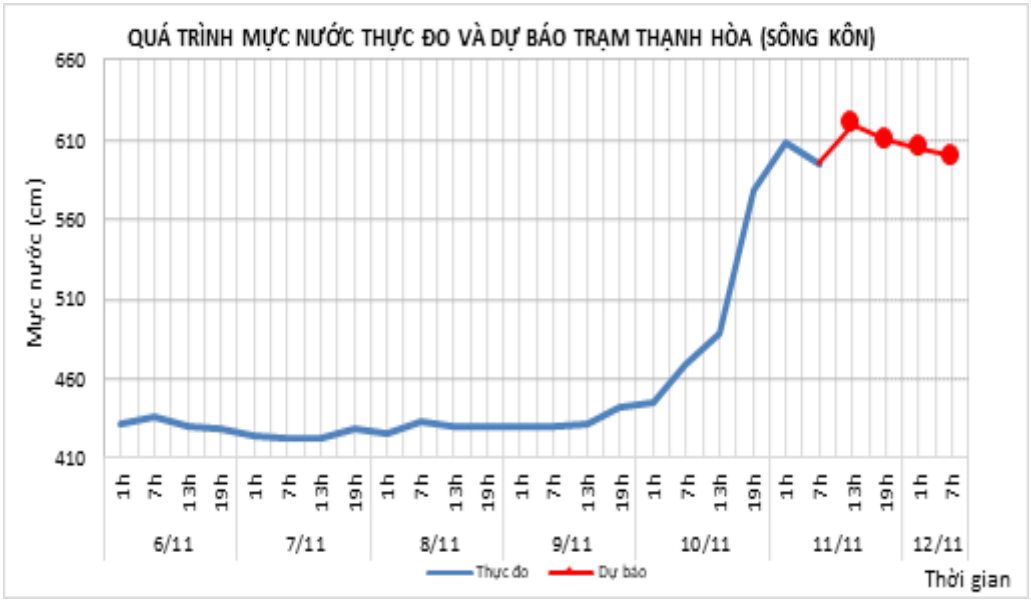
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa sẽ dao động trên dưới BĐ1.



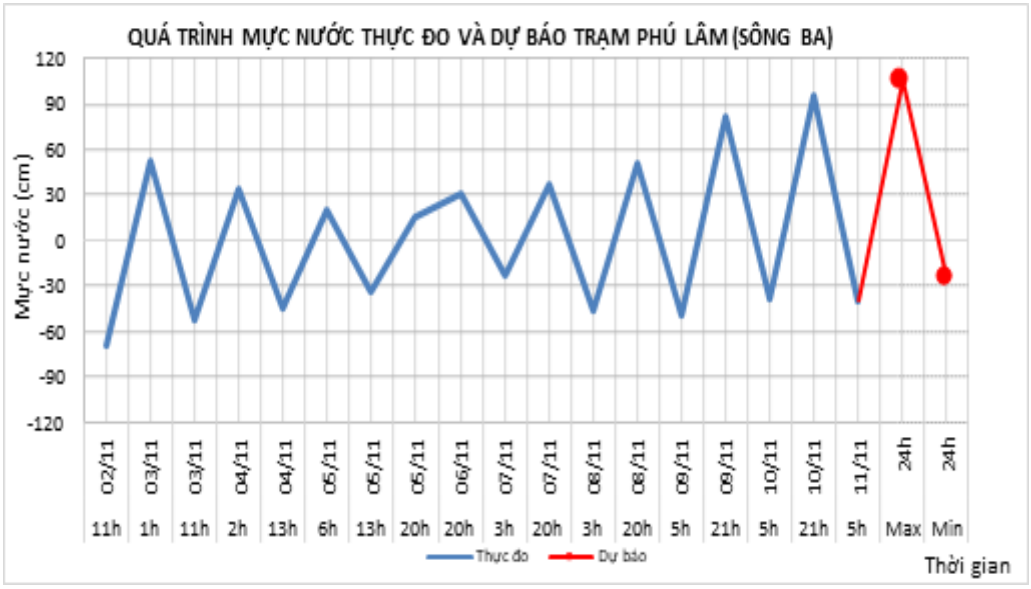
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu và hạ lưu sông Ba đang lên do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Ba tiếp tục lên theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



Cảnh báo: Từ nay (11/11) đến ngày 12/11, lũ trên các sông ở thành phố Đà Nẵng, các sông ở phía Đông Gia Lai, Đông Đắk Lắk và Khánh Hòa dao động ở trên dưới mức BĐ1.

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

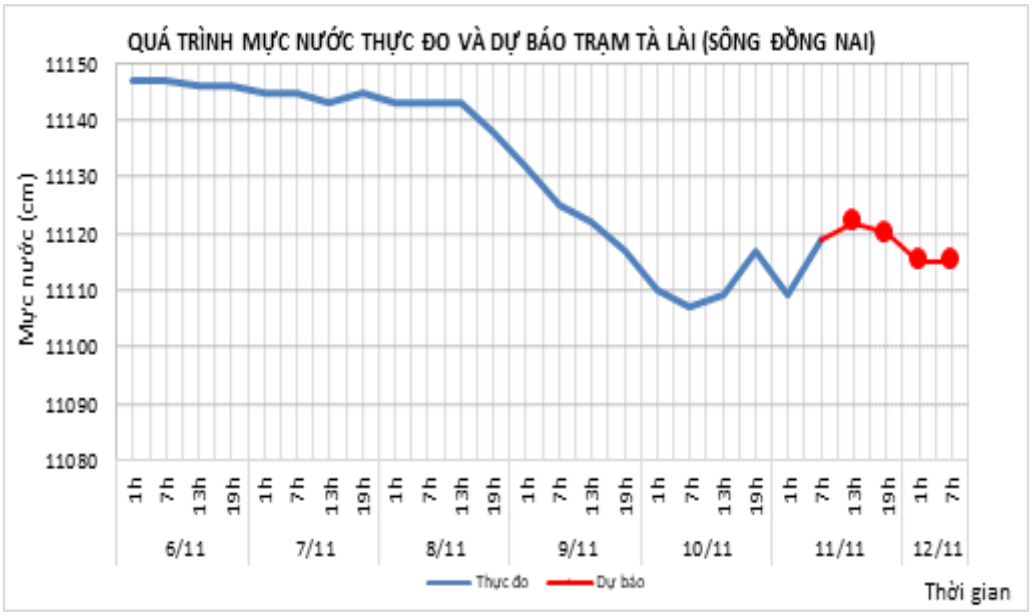
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai đang tại trạm Tà Lài đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm.



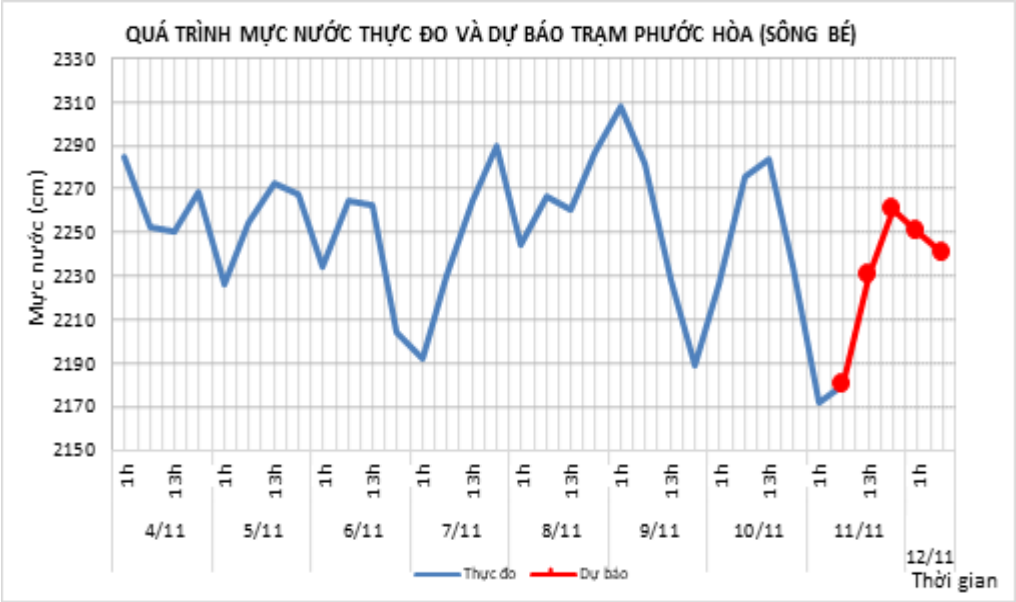
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

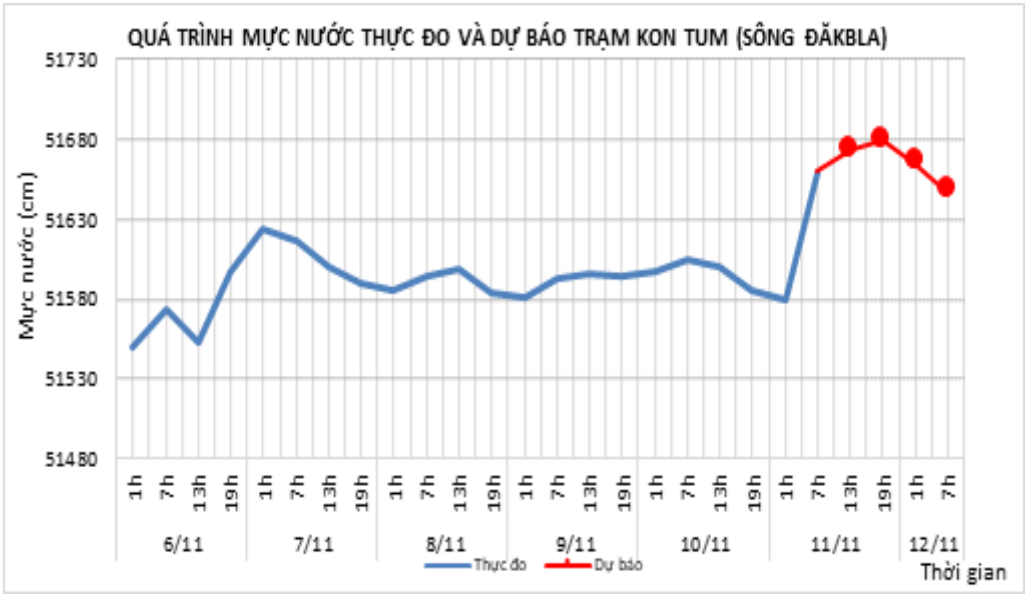
6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đắk Bla đang lên, mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đắk Bla dao động ở mức cao; mực nước các sông khác biến đổi theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.



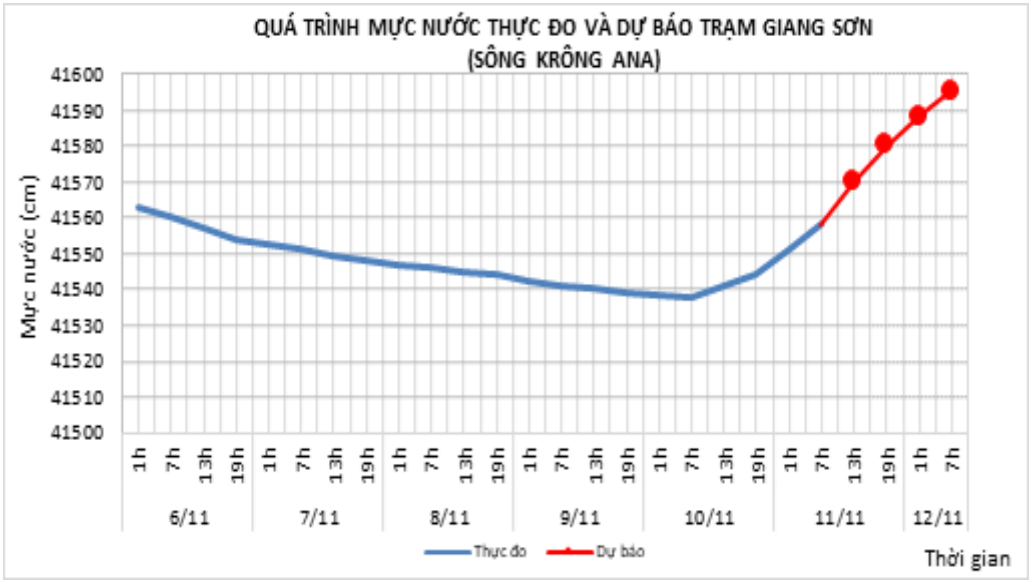
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Krông Búk đang dao động ở mức cao; mực nước sông Krông Ana đang lên. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Krông Búk dao động ở mức cao, mực nước sông Krông Ana tiếp tục lên. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.



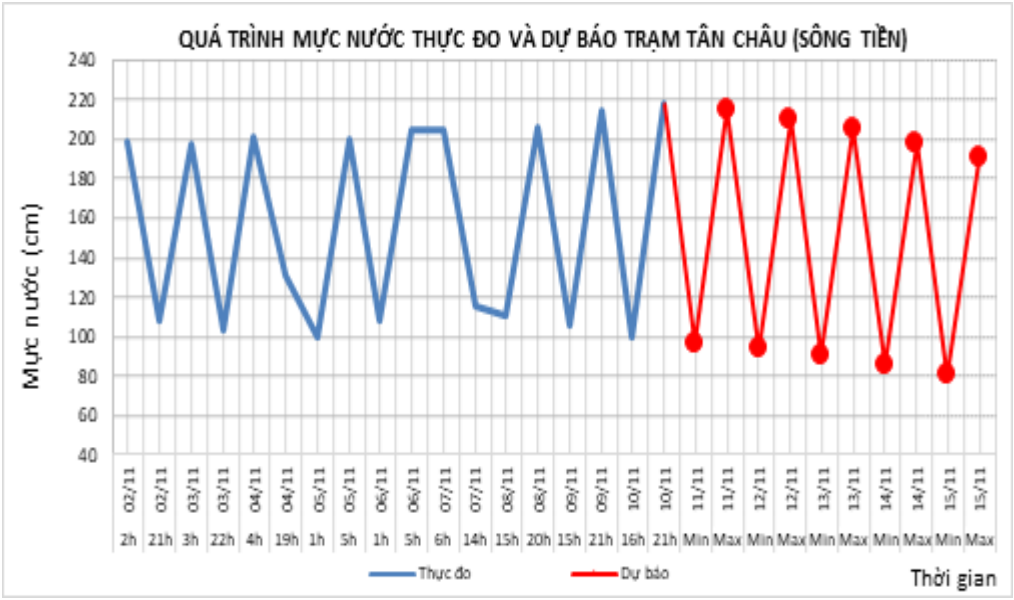
6.3. Sông Cửu Long

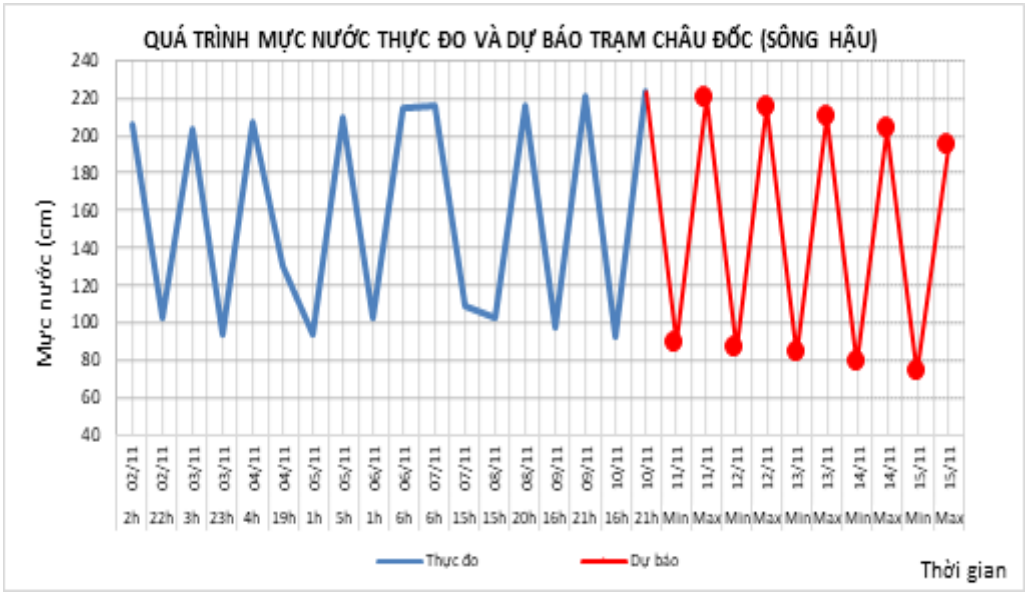
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 10/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,18m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,23m

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 15/11, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,90m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,95m




QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
240
220
200
180
160
140
120
100
80
60
40
02/11 2h
02/11 22h
03/11 3h
03/11 23h
04/11 4h
04/11 19h
05/11 1h
05/11 5h
06/11 1h
06/11 6h
07/11 6h
07/11 15h
08/11 15h
08/11 20h
09/11 16h
09/11 21h
10/11 16h
10/11 21h
11/11 Min
11/11 Max
12/11 Min
12/11 Max
13/11 Min
13/11 Max
14/11 Min
14/11 Max
15/11 Min
15/11 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-10/11	19h-10/11	1h-11/11	7h-11/11	13h-11/11	19h-11/11	1h-12/11	7h-12/11	13h-12/11	19h-12/11	1h-13/11	7h-13/11
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	237	219	40	170	200 ↑	300 ↑	350 ↑	40 ↓				
Thao	Yên Bái	2492	2496	2488	2478	2470 ↓	2460 ↓	2450 ↓	2460 ↑				
Thao	Phú Thọ	1193	1202	1211	1204	1205 ↑	1210 ↑	1205 ↓	1200 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1315	1282	1367	1342	1345 ↑	1300 ↓	1365 ↑	1345 ↓				
Lô	Vụ Quang	545	540	546	529	525 ↓	520 ↓	515 ↓	510 ↓				
Hồng	Hà Nội	153	125	100	168	155 ↓	130 ↓	105 ↓	165 ↑	165 →	140 ↓	110 ↓	160 ↑
Cả	Nam Đàn	96	64	81	186	80 ↓	70 ↓	60 ↓	200 ↑	95 ↓	60 ↓		
Kôn	Thạnh Hòa	488	578	609	595	620 ↑	610 ↓	605 ↓	600 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11109	11117	11109	11119	11122 ↑	11120 ↓	11115 ↓	11115 →				
Bé	Phước Hòa	2284	2234	2172	2180	2230 ↑	2260 ↑	2250 ↓	2240 ↓				
Đăkbla	Kon Tum	51600	51585	51580	51660	51673 ↑	51680 ↑	51665 ↓	51647 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41540	41544	41547	41558	41570 ↑	41580 ↑	41588 ↑	41595 ↑				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)		Dự báo 24h và 36h tới (cm)	
		Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất	Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất
Cầu	Đáp Cầu	114 ↓	39 ↓	125 ↑	35 ↓
Thương	Phủ Lạng Thương	115 ↓	16 ↑	125 ↑	10 ↓
Lục Nam	Lục Nam	109 ↓	-7 ↓	120 ↑	-10 ↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	116 ↓	-1 ↓	125 ↑	-5 ↓
Mã	Giàng (**)	205 ↑	-7 ↑	200 ↓	-15 ↓
La	Linh Cảm	188 ↑	-6 ↓	170 ↓	-15 ↓
Gianh	Mai Hóa	132 ↓	7 ↓	130 ↓	58 ↑
Hương	Kim Long	171 ↑	128 ↑	165 ↓	140 ↑
Thu Bồn	Câu Lâu	141 ↑	52 ↑	165 ↑	120 ↑
Trà Khúc	Trà Khúc	581 ↑	55 ↑	680 ↑	500 ↑
Đà Rằng	Phú Lâm	96 ↑	-40 ↓	105 ↑	-25 ↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		10/11		11/11		12/11		13/11		14/11		15/11		10/11		11/11		12/11		13/11		14/11		15/11	
Sông Tiền	Tân Châu	218	↑	215	↓	210	↓	205	↓	198	↓	190	↓	99	↓	96	↓	93	↓	90	↓	85	↓	80	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	223	↑	220	↓	215	↓	210	↓	203	↓	195	↓	92	↓	89	↓	86	↓	83	↓	78	↓	73	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10 giờ 30 ngày 12/11

Tin phát lúc: 10 giờ 30 phút

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng